

Số: **4383** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **19** tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương giai đoạn 2013 - 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-BCĐ896 ngày 18 tháng 3 năm 2014 của Ban Chỉ đạo 896 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 9433/QĐ-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2013 về việc thành lập Tổ Công tác thực hiện Đề án 896 của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

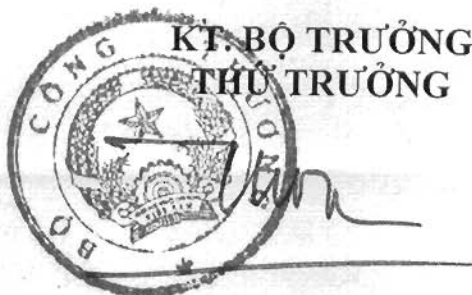
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng thể Đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư của Bộ Công Thương giai đoạn 2013 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Ban Chỉ đạo 896 (đề b/c);
- Lãnh đạo Bộ;
- VCCI;
- Lưu: VT, PC (KSTT).



Hồ Thị Kim Thoa

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020 thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương
(Ban hành kèm theo Quyết định số **4383** /QĐ-BCT
ngày **19** tháng **5** năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Phần I **MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

I. MỤC ĐÍCH

1. Đảm bảo triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020 (sau đây gọi là Đề án 896) theo đúng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Ban Chỉ đạo 896.

2. Xác định các hoạt động cụ thể, thời hạn hoàn thành, sản phẩm và trách nhiệm của Bộ Công Thương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Đề án.

II. Yêu cầu

1. Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời những nhiệm vụ và giải pháp đã được xác định tại Đề án.

2. Các hoạt động triển khai Đề án phải phù hợp với tình hình thực tiễn tại Bộ, gắn với thời gian và lộ trình thực hiện cụ thể, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị có liên quan. Đề cao trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ và cơ chế bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ.

3. Các nội dung của Kế hoạch phải bảo đảm tính khoa học, đồng bộ và phát huy tối đa nguồn lực hiện có.

Phần II
NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
I. Công tác chuẩn bị thực hiện Đề án				
1.	Xây dựng Quyết định thành lập Tổ Công tác thực hiện Đề án 896 của Bộ Công Thương.	Từ 01/10/2013 đến 30/01/2014	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: các đơn vị có liên quan.	Quyết định số 9433/QĐ-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng v/v thành lập Tổ Công tác thực hiện Đề án 896 của Bộ.
2	Xây dựng Quy chế hoạt động của Tổ Công tác thực hiện Đề án 896	Từ 01/01/2014 đến 30/4/2014	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các thành viên Tổ Công tác	Quyết định của Tổ trưởng Tổ Công tác thực hiện Đề án 896 của Bộ Công Thương
3	Xây dựng Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Đề án 896 giai đoạn 2013-2020 thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương	Từ 01/01/2014 đến 30/4/2014	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 896 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ
4	Tổ chức thực hiện công tác truyền thông về Đề án và hoạt động của Tổ Công tác 896	Từ năm 2014 đến hết năm 2020	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Văn phòng Bộ, Thành viên Tổ Công tác, các đơn vị có liên quan và các cơ quan thông tấn, báo chí.	
5	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án theo các nhiệm vụ được giao.	Từ 20/3/2014 đến 30/4/2014	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 896 năm 2014 thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ
6	Lập dự toán và quản lý kinh phí triển khai thực hiện Đề án 896.	Theo quy định về lập dự toán và quản lý kinh phí theo	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên	

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
		từng năm.	quan.	
II. Xây dựng Cơ sở dữ liệu của Bộ				
1	Hệ thống hạ tầng sẵn có tại các đơn vị, đề xuất phương án sử dụng hạ tầng sẵn có để phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu của Bộ	Từ tháng 5 năm 2014 đến tháng 6 năm 2015	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan.	Báo cáo về thực trạng hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị và đề xuất phương án phối hợp trong việc sử dụng hạ tầng sẵn có, phục vụ cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ
2	Xây dựng Cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ	Năm 2014 - 2015	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan.	Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt Dự án khả thi Cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ
3	Thực hiện các thủ tục bảo đảm cho việc triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu của Bộ để kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Năm 2014 - 2015	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan.	
4	Tập huấn nhập và khai thác sử dụng thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Năm 2015	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan.	
5	Triển khai nhập thông tin vào Cơ sở dữ liệu về dân cư của Bộ để kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Từ năm 2016 đến năm 2020		Hoàn thiện việc nhập thông tin và kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
III. Hệ thống hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư				
1	Triển khai Hệ thống hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu có liên	Từ 01/12/2013 đến 15/12/2013	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các đơn vị có liên quan	Báo cáo của các đơn vị trong Bộ gửi Vụ Pháp chế về kết quả hệ thống hóa TTHC,

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
	quan đến quản lý dân cư theo Đề án 896 thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các đơn vị thuộc Bộ			giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu có liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi, chức năng quản lý của đơn vị mình
2	Hệ thống hạ tầng thông tin sẵn có tại Bộ phục vụ triển khai Đề án 896	Từ tháng 10/2013 đến tháng 5/2014	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Phối hợp: Vụ pháp chế và các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả hệ thống hạ tầng thông tin
3	Xây dựng báo cáo hệ thống hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu có liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương	Từ 15/12/2013 đến 30/01/2014	- Chủ trì: Vụ pháp chế - Phối hợp: Các đơn vị có liên quan	Báo cáo số 02/BC-BCT ngày 06 tháng 01 năm 2014 của Bộ Công Thương Báo cáo kết quả Hệ thống hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư theo Đề án 896

IV. Rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư

1	Xây dựng tài liệu hướng dẫn thực hiện rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư.	Tháng 5/2014	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác	Tài liệu hướng dẫn
2	Tổ chức tập huấn, đào tạo cho cán bộ các đơn vị thực hiện rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư.	Tháng 5/2014 (sau khi Văn phòng Ban Chỉ đạo Đề án 896 tập huấn cho các Bộ ngành)	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan.	Kế hoạch, tài liệu tập huấn

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
3	Thực hiện rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi, chức năng của các đơn vị	Từ tháng 6/2014 đến tháng 9/2014	- Chủ trì: Các đơn vị - Phối hợp: Vụ Pháp chế, thành viên Tổ Công tác	Báo cáo kết quả rà soát và phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của các đơn vị gửi về Tổ Công tác
4	Rà soát độc lập và cho ý kiến về dự thảo nội dung phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư.	Từ tháng 9/2014 đến 10/2014	- Chủ trì: Vụ Pháp chế, - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các chuyên gia	Ý kiến của Tổ Công tác Đề án 896 về dự thảo Nghị quyết đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư của các đơn vị
5	Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát và dự thảo Nghị quyết Phương án đơn giản hóa	Tháng 10/2014	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác	Dự thảo báo cáo và Nghị quyết Phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
6	Tham vấn, lấy ý kiến các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan về dự thảo nội dung phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương	Tháng 11/2014	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan.	Ý kiến của các cơ quan, tổ chức cá nhân.
7	Trình Ban Chỉ đạo báo cáo và dự thảo Nghị quyết đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến	Tháng 12/2014	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan	- Báo cáo kết quả rà soát - Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
	quản lý dân cư			dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
8	Giải trình, tiếp thu ý kiến của Ban Chỉ đạo và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương	Tháng 3/2015	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan	Ý kiến của Ban Chỉ đạo
9	Trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương	Tháng 4/2015	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác	

V. Triển khai thực hiện các Nghị quyết đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư đã được Chính phủ thông qua

1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị quyết đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư.	Tháng 4/2015	- Chủ trì: Vụ pháp chế - Phối hợp: Thành viên Tổ Công tác, các đơn vị có liên quan	Kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị quyết đơn giản hóa của các đơn vị.
2	Tổng hợp Kế hoạch của các đơn vị và đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân	Tháng 5/2015	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị	- Báo cáo tổng hợp kết quả xây dựng Kế hoạch của các đơn vị - Văn bản đôn đốc

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
	cur trong giai đoạn từ 2015-2020			
3	Triển khai xây dựng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế để thực thi phương án đơn giản hóa hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư.	Từ 01/6/2015 đến hết năm 2020	- Chủ trì: Các đơn vị - Phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật.
4	Đề xuất bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; Chương trình xây dựng văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các văn bản để triển khai thực hiện Đề án 896	Từ 01/5/2015 đến hết năm 2020	- Chủ trì: Vụ pháp chế; - Phối hợp: Các đơn vị có liên quan	Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh và Chương trình xây dựng văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
5	Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý theo ngành, lĩnh vực	Từ 01/01/2015 đến 2020	- Chủ trì: Các đơn vị - Phối hợp: Cục Thương mại điện tử và CNTT; Vụ pháp chế và các đơn vị có liên quan	Cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực.
6	Xây dựng, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin để bảo đảm kết nối liên thông Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin của các đơn vị và khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Từ tháng 02/2015	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Tài liệu hướng dẫn.
7	Thực hiện khai thác thông tin tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về	Từ 01/01/2016 (theo lộ	- Chủ trì: Các đơn vị có liên quan - Phối hợp: Vụ Pháp	

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
	dân cư để giải quyết TTHC cho công dân nhằm giảm thiểu giấy tờ công dân phải xuất trình/nộp bản sao/nộp bản sao có chứng thực khi thực hiện TTHC.	trình xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư)	ché, Văn phòng Bộ các thành viên Tổ Công tác	
8	Đẩy mạnh thực hiện một cửa hiện đại để khai thác, sử dụng thông tin tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong giải quyết TTHC.	Từ năm 2016	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Văn phòng Bộ, Cục Thương mại điện tử và CNTT, và các đơn vị có liên quan	Tổ chức một cửa liên thông hiện đại.

VI. Triển khai thiết lập Hệ thống thông tin điện tử tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở các cấp chính quyền trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính

1	Xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt Đề án thiết lập Hệ thống thông tin điện tử tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết TTHC ở các đơn vị trên nền Trang Thông tin điện tử về cải cách hành chính của Bộ để kết nối với Hệ thống quốc gia	Năm 2016 (Theo chương trình của Ban Chỉ đạo)	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt Đề án thiết lập Hệ thống thông tin điện tử tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở các đơn vị
2	Triển khai thí điểm Đề án này tại một số đơn vị	Năm 2017	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả triển khai thí điểm.
3	Sơ kết và triển khai trong phạm vi toàn Bộ	Từ năm 2018 đến hết năm 2019	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Triển khai thực hiện Đề án.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
4	Tổng kết việc thực hiện Đề án	Tháng 12/2019	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Báo cáo tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án.
5	Duy trì hoạt động Hệ thống thông tin điện tử tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết TTHC ở các đơn vị	Từ tháng 01 năm 2020	- Chủ trì: Cục Thương mại điện tử và CNTT - Phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính và các thông tin có liên quan đến việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

VII. Sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án

1	Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án hàng năm	Tháng 12 hàng năm	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị	- Báo cáo của Bộ Công Thương về triển khai thực hiện Đề án gửi Ban Chỉ đạo.
2	Tổ chức tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ tại Đề án thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương	Đồng thời với thời điểm kết thúc nhiệm vụ.	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị	Báo cáo của Bộ, ngành về triển khai thực hiện Đề án gửi Ban Chỉ đạo.
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết theo giai đoạn của Đề án.	- Giai đoạn 1: Tháng 12/2014 - Giai đoạn 2: Tháng 12/2020	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị	Báo cáo của Bộ, ngành về triển khai thực hiện Đề án gửi Ban Chỉ đạo.

IX. Các hoạt động khác phục vụ việc triển khai thực hiện Đề án

1	Tổ chức Họp Tổ Công tác thường kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Tổ trưởng	Trong suốt quá trình triển khai Đề án.	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị	Thông báo kết luận cuộc họp.
2	Lấy ý kiến các chuyên gia về việc triển khai Đề án, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và khả thi	Thực hiện theo lộ trình của Đề án.	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị	Báo cáo trình Ban Chỉ đạo.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
3	Tổ chức Đoàn học tập, trao đổi kinh nghiệm trong nước và nước ngoài về triển khai và thực hiện Đề án	2015-2016	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các Thành viên Tổ Công tác	Báo cáo kết quả học tập, trao đổi kinh nghiệm
4	Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Đề án	Trong suốt quá trình triển khai Đề án	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị	Báo cáo kết quả kiểm tra
5	Hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án	Trong suốt quá trình triển khai Đề án.	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Các Thành viên Tổ Công tác và các đơn vị	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trong việc triển khai thực hiện Đề án.
6	Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí truyền thông về Đề án	Trong suốt quá trình triển khai Đề án.	- Chủ trì: Vụ Pháp chế - Phối hợp: Văn phòng Bộ, các thành viên Tổ Công tác và các đơn vị.	
7	Phân bổ nguồn lực và bảo đảm chế độ, chính sách cho những người trực tiếp thực hiện hoạt động của Đề án	Trong suốt quá trình triển khai Đề án.	- Chủ trì: Tổ Công tác - Phối hợp: Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ	
8	Cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên đối với các hoạt động sử dụng kinh phí chi thường xuyên	Trong suốt quá trình triển khai Đề án.	- Chủ trì: Vụ Tài chính; - Phối hợp: Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	
9	Xử lý các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện Đề án	Trong suốt quá trình triển khai Đề án.	- Chủ trì: Tổ Công tác - Phối hợp: Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Ý kiến chỉ đạo của Tổ trưởng về việc xử lý khó khăn, vướng mắc.

Phần III.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nội dung và phân công thực hiện nêu tại Phần II, các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại đơn vị mình và triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu của Bộ và Tổ Công tác Đề án 896.

2. Vụ Pháp chế đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo Bộ.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Vụ Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Tổ trưởng Tổ Công tác xem xét, quyết định./.